LỊCH GIẢNG KHỐI Y KHOA (NĂM HỌC: 2022- 2023)

TUẦN	LỚP	Y1AB	Y1CD	Y2AB	Y2CD	Y3AB	Y3CD	Y4ABCD
28	GĐ HỌC LT	*208-A2*	*208-A2*	*307-A2*	*307-A2*	*308-A2*	*308-A2*	*407-A2*
10/04-14/04	THỜI GIAN HỌC							
	07g30 - 08g20	GDTC.A		DDCB1/SL2/KN3	SINH LÝ	TTLS	TTLS	TTLS
	08g30 - 09g20	GDTC.A		DDCB1/SL2/KN3	SINH LÝ	TTLS	TTLS	TTLS
	09g30 -10g20	GDTC.A		DDCB1/SL2/KN4	SINH LÝ	TTLS	TTLS	TTLS
THỨ	10g30 - 11g20	GDTC.A		DDCB1/SL2/KN4	SINH LÝ	TTLS	TTLS	TTLS
HAI	13g30 - 14g20	SHTB	SHTB	SINH LÝ	TT.SL1/KN2	TT.GPB 1/TT. PTTH 6	PTTH	CDHA
	14g30 - 15g20	SHTB	SHTB	SINH LÝ	TT.SL1/KN2	TT.GPB 1/TT. PTTH 6	PTTH	CDHA
10/04/2023	15g30 - 16g20	GPĐC	GPĐC	SINH LÝ	TT.SL1/KN3	TT.GPB 2/TT. PTTH 5	GPB	DTH - LS
	16g30 - 17g20	GPĐC	GPĐC	SINH LÝ	TT.SL1/KN3	TT.GPB 2/TT. PTTH 5	GPB	DTH - LS
	Học tại GĐ:	Lớp: A		Chiều: Lớp B	Sáng: Lớp C	Chiều: PTTH - P. 1-khu B	Chiều: Lớp C	Lớp A
	07g30 - 08g20		CNXHKH	DDCB2/SL1	KNLS1	TTLS	TTLS	TTLS
	08g30 - 09g20		CNXHKH	DDCB2/SL1	KNLS1	TTLS	TTLS	TTLS
THỨ	09g30 -10g20		CNXHKH	DDCB2/SL1	KNLS1	TTLS	TTLS	TTLS
	10g30 - 11g20		CNXHKH	DDCB2/SL1		TTLS	TTLS	TTLS
BA	13g30 - 14g20	CNXHKH		KNLS1	TT.SL5	PTTH	TT.GPB 1/TT. PTTH 6	PPH SKCĐ
	14g30 - 15g20	CNXHKH		KNLS1	TT.SL5	PTTH	TT.GPB 1/TT. PTTH 6	PPH SKCĐ
11/04/2023	15g30 - 16g20	CNXHKH		KNLS1	TT.SL5	GPB	TT.GPB 2/TT. PTTH 5	PPH SKCĐ
	16g30 - 17g20	CNXHKH			TT.SL5	GPB	TT.GPB 2/TT. PTTH 5	PPH SKCĐ
	Học tại GĐ:	Chiều: Lớp B	Sáng: Lớp C	Chiều: Lớp A	Sáng: Lớp D	Chiều: Lớp A	Chiều: PTTH - P. 306	Lớp B
	07g30 - 08g20	THI LẠI	THI LẠI	DDCB3/SL4/KN5		TTLS	TTLS	TTLS
	08g30 - 09g20	PHAP LUẬT	PHAP LUẬT	DDCB3/SL4/KN5		TTLS	TTLS	TTLS
THỨ	09g30 -10g20			DDCB3/SL4/KN6		TTLS	TTLS	TTLS
	10g30 - 11g20			DDCB3/SL4/KN6		TTLS	TTLS	TTLS
TƯ	13g30 - 14g20	NGOẠI NGỮ	NGOẠI NGỮ	ĐDCB	TT.SL2/KN4	TT.GPB 3/TT. PTTH 1	GPB	TLYH 2
	14g30 - 15g20	NGOẠI NGỮ	NGOẠI NGỮ	ĐDCB	TT.SL2/KN4	TT.GPB 3/TT. PTTH 1	GPB	TLYH 2
12/04/2023	15g30 - 16g20	NGOẠI NGỮ	NGOẠI NGỮ	ĐDCB	TT.SL2/KN5	TT.GPB 4/TT. PTTH 2	PTTH	YHTDTT
	16g30 - 17g20	NGOẠI NGỮ	NGOẠI NGỮ	ĐDCB	TT.SL2/KN5	TT.GPB 4/TT. PTTH 2	PTTH	YHTDTT
	Học tại GĐ:	Lớp: A				Chiều: PTTH - P. 3&4 khu B	Chiều: Lớp D	Lớp C
	07g30 - 08g20	GDTC.D		DDCB4/SL3	TT.SL4	TTLS	TTLS	TTLS
	08g30 - 09g20	GDTC.D		DDCB4/SL3	TT.SL4	TTLS	TTLS	TTLS
THỨ	09g30 -10g20	GDTC.D		DDCB4/SL3	TT.SL4	TTLS	TTLS	TTLS
	10g30 - 11g20	GDTC.D		DDCB4/SL3	TT.SL4	TTLS	TTLS	TTLS
NĂM	13g30 - 14g20	SHTB	SHTB	DDCB6/SL5	TT.SL6	GPB	TT.GPB 3/TT. PTTH 1	CDHA
	14g30 - 15g20	SHTB	SHTB	DDCB6/SL5	TT.SL6	GPB	TT.GPB 3/TT. PTTH 1	CDHA
13/04/2023	15g30 - 16g20	GPĐC	GPĐC	DDCB6/SL5	TT.SL6	PTTH	TT.GPB 4/TT. PTTH 2	DTH - LS
	16g30 - 17g20	GPĐC	GPĐC	DDCB6/SL5	TT.SL6	PTTH	TT.GPB 4/TT. PTTH 2	DTH - LS
	Học tại GĐ:		Lớp: D			Chiều: Lớp B	Chiều: PTTH - P. 303	Lớp D
	07g30 - 08g20	THI LẠI	THI LẠI	DDCB5/SL6/KN1	SINH LÝ	TTLS	TTLS	TTLS
	08g30 - 09g20	TÂM LÝ Y HỌC	TÂM LÝ Y HỌC	DDCB5/SL6/KN1	SINH LÝ	TTLS	TTLS	TTLS
THỨ	09g30 -10g20			DDCB5/SL6/KN2	SINH LÝ	TTLS	TTLS	TTLS
	10g30 - 11g20			DDCB5/SL6/KN2	SINH LÝ	TTLS	TTLS	TTLS
SÁU	13g30 - 14g20	TKYH	TKYH	SINH LÝ	TT.SL3/KN6		TT.GPB 6/TT.PTTH 4	PPH SKCĐ
	14g30 - 15g20	TKYH	TKYH	SINH LÝ	TT.SL3/KN6		TT.GPB 6/TT.PTTH 4	PPH SKCĐ
14/04/2023	15g30 - 16g20	DÂN SỐ HỌC	DÂN SỐ HỌC	SINH LÝ	TT.SL3/KN1		TT.GPB 5/ TT. PTTH 3	
	16g30 - 17g20	DÂN SỐ HỌC	DÂN SỐ HỌC	SINH LÝ	TT.SL3/KN1		TT.GPB 5/TT. PTTH 3	
	Học tại GĐ:	Lớp: B		Chiều: Lớp B	Sáng: Lớp C		Chiều: PTTH - P. 303	Lớp A

TUẦN	LỚP	Y1AB	Y1CD	Y2AB	Y2CD	Y3AB	Y3CD	Y4ABCD
28	GĐ HỌC LT	*208-A2*	*208-A2*	*307-A2*	*307-A2*	*308-A2*	*308-A2*	*407-A2*
10/04-14/04	THỜI GIAN HỌC							
	07g30 - 08g20	THI	THI	NGOẠI NGỮ	NGOẠI NGỮ	GPB	GPB	
THỨ	08g30 - 09g20	TIN HỌC	TIN HỌC	NGOẠI NGỮ	NGOẠI NGỮ	GPB	GPB	
	09g30 -10g20			NGOẠI NGỮ	NGOẠI NGỮ	GPB	GPB	
BẢY	10g30 - 11g20			NGOẠI NGỮ	NGOẠI NGỮ	GPB	GPB	
						Sáng: Lớp A		
	13g30 - 14g20			THI	THI	TT.GPB 6/TT.PTTH 4		
15/04/2023	14g30 - 15g20			GIẢI PHẪU 2	GIẢI PHẪU 2	TT.GPB 6/TT.PTTH 4		
	15g30 - 16g20					TT.GPB 5/ TT. PTTH 3		
	16g30 - 17g20					TT.GPB 5/TT. PTTH 3		
	Học tại GĐ:			Sáng: Lớp A		Chiều: PTTH - P. 208		

LỊCH GIẢNG KHỐI Y KHOA (NĂM HỌC: 2022- 2023)

TUẦN	LỚP	Y5AB	Y5CD	Y6ABCD
28	GĐ HỌC LT	*408-A2*	*507-A2*	*508-A2*
10/04-14/04	THỜI GIAN HỌC			
	07g30 - 08g20	TTLS	TÂM THẦN	TTLS
	08g30 - 09g20	TTLS	TÂM THẦN	TTLS
	09g30 -10g20	TTLS	TÂM THẦN	TTLS
THỨ	10g30 - 11g20	TTLS	TÂM THẦN	TTLS
HAI	13g30 - 14g20		DA LIỄU	
	14g30 - 15g20		DA LIỄU	
10/04/2023	15g30 - 16g20		DA LIỄU	
	16g30 - 17g20		DA LIỄU	
	Học tại GĐ:		Lớp C	
	07g30 - 08g20	TTLS	TAI MŨI HỌNG	TTLS
	08g30 - 09g20	TTLS	TAI MŨI HỌNG	TTLS
THỨ	09g30 -10g20	TTLS	TAI MŨI HỌNG	TTLS
	10g30 - 11g20	TTLS	TAI MŨI HỌNG	TTLS
BA	13g30 - 14g20		HUYẾT HỌC	
	14g30 - 15g20		HUYẾT HỌC	
11/04/2023	15g30 - 16g20		HUYẾT HỌC	
	16g30 - 17g20		HUYẾT HỌC	
	Học tại GĐ:		Lớp D	
	07g30 - 08g20	TTLS	PHÁP Y	TTLS
	08g30 - 09g20	TTLS	PHÁP Y	TTLS
THỨ	09g30 -10g20	TTLS	PHÁP Y	TTLS
	10g30 - 11g20	TTLS	PHÁP Y	TTLS
TƯ	13g30 - 14g20		LAO	
	14g30 - 15g20		LAO	
12/04/2023	15g30 - 16g20		LAO	
	16g30 - 17g20		LAO	
	Học tại GĐ:		Lớp C	
	07g30 - 08g20	TTLS	RĂNG HÀM MẶT	TTLS
	08g30 - 09g20	TTLS	RĂNG HÀM MẶT	TTLS
THỨ	09g30 -10g20	TTLS	RĂNG HÀM MẶT	TTLS
	10g30 - 11g20	TTLS	RĂNG HÀM MẶT	TTLS
NĂM	13g30 - 14g20		NỘI TK	
	14g30 - 15g20		NỘI TK	
13/04/2023	15g30 - 16g20		NỘI TK	
	16g30 - 17g20		NỘI TK	
	Học tại GĐ:		Lớp D	
	07g30 - 08g20	TTLS	RĂNG HÀM MẶT	TTLS
	08g30 - 09g20	TTLS	RĂNG HÀM MẶT	TTLS
THỨ	09g30 -10g20	TTLS	RĂNG HÀM MẶT	TTLS
	10g30 - 11g20	TTLS		TTLS
SÁU	13g30 - 14g20		MẮT	
	14g30 - 15g20		MẮT	
14/04/2023	15g30 - 16g20		MẮT	
	16g30 - 17g20		MẮT	
	Học tại GĐ:		Lớp C	

TUẦN	LỚP	Y5AB	Y5CD	Y6ABCD
28	GĐ HỌC LT	*408-A2*	*507-A2*	*508-A2*
10/04-14/04	THỜI GIAN HỌC			
THỨ BẢY 15/04/2023	07g30 - 08g20	PHÁP Y		
	08g30 - 09g20	PHÁP Y		
	09g30 -10g20	PHÁP Y		
	10g30 - 11g20			
	13g30 - 14g20			
	14g30 - 15g20			
	15g30 - 16g20			
	16g30 - 17g20			
	Học tại GĐ:	Sáng: Lớp A		